

Uông Bí, ngày 25 tháng 11 năm 2024

KẾ HOẠCH
TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC VÀO LÀM VIỆC TẠI BAN QUẢN LÝ DI TÍCH VÀ RỪNG QUỐC GIA YÊN TỬ THÀNH PHỐ UÔNG BÍ NĂM 2024

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;
- Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;
- Căn cứ Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ;
- Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ ban hành quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;
- Căn cứ Quyết định số 30/2022/QĐ-UBND ngày 03/10/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng trong cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập và người quản lý doanh nghiệp trong doanh nghiệp có vốn góp của chủ sở hữu thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh.
- Căn cứ Quyết định số 3299/QĐ-UBND ngày 27/10/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc Phê duyệt Đề án tự chủ của Ban Quản lý Di tích và Rừng quốc gia Yên Tử thuộc UBND thành phố Uông Bí;
- Căn cứ Quyết định số 59/QĐ-UBND ngày 04/01/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố Uông Bí về việc giao số lượng người làm việc đối với các Đơn vị tự đảm bảo kinh phí chi thường xuyên thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Uông Bí năm 2024.
- Căn cứ Quyết định số 83/QĐ-DTYT ngày 29/3/2024 v/v phê duyệt Đề án vị trí việc làm, cơ cấu hạng chức danh nghề nghiệp viên chức của Ban Quản

lý Di tích và Rừng Quốc gia Yên Tử thành phố Uông Bí; Quyết định số 15/QĐ-DTTYT ngày 12/01/2024 v/v phê duyệt số lượng người làm việc của Ban Quản lý Di tích và Rừng Quốc gia Yên Tử thành phố Uông Bí năm 2024.

Ban Quản lý Di tích và Rừng Quốc gia Yên Tử thành phố Uông Bí xây dựng Kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2024 cụ thể như sau:

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Việc tuyển dụng viên chức phải căn cứ vào nhu cầu công việc, vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và số lượng người làm việc được cấp có thẩm quyền giao, phê duyệt.

2. Thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao nhằm nâng cao chất lượng và cơ cấu lại đội ngũ viên chức làm việc tại Ban Quản lý Di tích và Rừng Quốc gia Yên Tử thuộc UBND thành phố Uông Bí.

3. Tuyển dụng viên chức theo đúng yêu cầu vị trí việc làm, hợp lý về cơ cấu, tiết kiệm biên chế, ưu tiên dành chỉ tiêu tuyển dụng viên chức tại vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ còn thiếu.

4. Đảm bảo công khai, minh bạch, công bằng, khách quan và đúng quy định của Pháp luật..

III. SỐ LƯỢNG, CHỈ TIÊU, VỊ TRÍ VIỆC LÀM CẦN TUYỂN

1. Số lượng người làm việc được giao: **75** chỉ tiêu.

2. Số viên chức hiện có mặt tính đến ngày 25/11/2024 : **38** người.

3. Số lượng chỉ tiêu chưa tuyển dụng: **37** chỉ tiêu.

4. Số chỉ tiêu tại các vị trí việc làm cần tuyển dụng:

4.1. Chỉ tiêu nguồn nhân lực chất lượng cao theo Nghị định 140/2017/NĐ-CP của Chính phủ: **01** chỉ tiêu.

4.2. Chỉ tiêu tuyển dụng thông thường: **15** chỉ tiêu. Trong đó:

- Quản lý Bảo vệ Rừng hạng III: 01 chỉ tiêu;
- Quản lý Bảo vệ Rừng hạng IV: 08 chỉ tiêu;
- Tuyên truyền viên văn hóa: 02 chỉ tiêu;
- Quản lý Dự án đầu tư xây dựng: 01 chỉ tiêu;
- Chuyên viên Hành chính - văn phòng: 01 chỉ tiêu;
- Chuyên viên về tổng hợp: 01 chỉ tiêu;
- Công nghệ thông tin: 01 chỉ tiêu.

(có biểu 01, 02 kèm theo Kế hoạch)

IV. TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Tiêu chuẩn, điều kiện chung

1.1. Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức.

- Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam.
- Từ đủ 18 tuổi trở lên và trong độ tuổi lao động theo quy định của Bộ luật lao động hiện hành;
- Có Phiếu đăng ký dự tuyển;
- Có lý lịch rõ ràng;
- Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo, chứng chỉ hành nghề phù hợp với vị trí việc làm dự tuyển; trường hợp có văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được công chứng dịch thuật sang Tiếng Việt và được cục khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục của Bộ Giáo dục và đào tạo công nhận;
- Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ.
- Đáp ứng các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí việc làm do đơn vị sự nghiệp công lập xác định nhưng không được trái với quy định của Pháp luật.

1.2. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức

- Không cư trú tại Việt Nam;
- Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

2. Điều kiện cụ thể

2.1. Đối với vị trí việc làm thuộc diện nguồn nhân lực chất lượng cao theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ

(1) Sinh viên tốt nghiệp Đại học loại xuất sắc tại cơ sở giáo dục đại học ở trong nước hoặc nước ngoài được công nhận tương đương về văn bằng, chứng chỉ theo quy định của pháp luật có kết quả học tập và rèn luyện xuất sắc các năm học của bậc đại học, trong độ tuổi quy định tại Điều 1 Luật thanh niên tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển và đáp ứng một trong các tiêu chuẩn sau đây:

a) Đạt giải ba cá nhân trở lên tại một trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi cấp tỉnh, đạt giải khuyến khích trở lên trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi cấp quốc gia hoặc Bằng khen trở lên trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi quốc tế thuộc một trong các môn khoa học tự nhiên (toán, vật lý, hóa học, sinh học, tin học) và khoa học xã hội (ngữ văn, lịch sử, địa lý, ngoại ngữ) trong thời gian học ở cấp trung học phổ thông;

b) Đạt giải ba cá nhân trở lên tại cuộc thi khoa học - kỹ thuật cấp quốc gia hoặc quốc tế trong thời gian học ở cấp trung học phổ thông hoặc bậc đại học;

c) Đạt giải ba cá nhân trở lên tại cuộc thi Olympic thuộc một trong các môn toán, vật lý, hóa học, cơ học, tin học hoặc các chuyên ngành khác trong thời gian học ở bậc đại học được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận.

2.2. Đối với vị trí việc làm thuộc diện thông thường

Đối với các vị trí việc làm tuyển dụng thông thường, yêu cầu phải tốt nghiệp Đại học trở lên (*Riêng vị trí Quản lý bảo vệ rừng hạng IV yêu cầu tốt nghiệp Trung cấp trở lên*).

3. Ưu tiên trong tuyển dụng

Đối tượng và điểm ưu tiên trong xét tuyển thực hiện theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ, cụ thể:

- Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

- Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyển ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

- Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

- Cán bộ công đoàn trưởng thành từ cơ sở, trong phong trào công nhân: Được cộng 1,5 điểm vào kết quả vòng 2.

- Trường hợp người dự thi tuyển hoặc dự xét tuyển thuộc nhiều diện ưu tiên quy định tại khoản 1 Điều này thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm vòng 2.

V. HÌNH THỨC, NỘI DUNG TUYỂN DỤNG

1. Đối với đối tượng theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ.

1.1. Đối tượng

Sinh viên tốt nghiệp Đại học loại xuất sắc tại cơ sở giáo dục đại học ở trong nước hoặc nước ngoài được công nhận tương đương về văn bằng, chứng chỉ theo quy định của pháp luật có kết quả học tập và rèn luyện xuất sắc các năm học của bậc đại học, trong độ tuổi quy định tại Điều 1 Luật thanh niên tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển và đáp ứng một trong các tiêu chuẩn sau đây:

a) Đạt giải ba cá nhân trở lên tại một trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi cấp tỉnh, đạt giải khuyến khích trở lên trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi cấp quốc gia hoặc Bằng khen trở lên trong các kỳ thi lựa chọn học sinh giỏi quốc tế thuộc một trong các môn khoa học tự nhiên (toán, vật lý, hóa học, sinh học, tin học) và khoa học xã hội (ngữ văn, lịch sử, địa lý, ngoại ngữ) trong thời gian học ở cấp trung học phổ thông;

b) Đạt giải ba cá nhân trở lên tại cuộc thi khoa học - kỹ thuật cấp quốc gia hoặc quốc tế trong thời gian học ở cấp trung học phổ thông hoặc bậc đại học;

c) Đạt giải ba cá nhân trở lên tại cuộc thi Olympic thuộc một trong các môn toán, vật lý, hóa học, cơ học, tin học hoặc các chuyên ngành khác trong thời gian học ở bậc đại học được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận.

1.2. Hình thức: Xét tuyển

1.3. Nội dung:

- **Vòng 1:** Kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn, kết quả học tập của người dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

- Vòng 2:

+ Phỏng vấn về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

+ Thời gian phỏng vấn 30 phút (thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị trước khi phỏng vấn);

- Cách tính điểm: Điểm phỏng vấn được tính theo thang điểm 100;

- Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả phỏng vấn.

1.4. Thời gian: Dự kiến trong tháng 01/2025.

1.5. Cách xác định người trúng tuyển

- Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.

- Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định tại Điều 6 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP của Chính phủ (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

- Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm tính theo quy định nêu trên bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì người có kết quả điểm thi vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì Trường ban Quản lý Di tích và Rừng Quốc gia Yên Tử thành phố Uông Bí quyết định người trúng tuyển.

- Người không trúng tuyển trong kỳ tuyển dụng viên chức không được bảo lưu kết quả cho các kỳ tuyển dụng lần sau.

2. Đối với vị trí việc làm thuộc diện thông thường.

2.1. Hình thức, nội dung tuyển dụng và thời gian, địa điểm dự kiến tổ chức tuyển dụng

a. Hình thức: Xét tuyển

b. Nội dung: Xét tuyển viên chức được thực hiện theo 2 vòng như sau:

b.1. Vòng 1: Kiểm tra điều kiện, tiêu chuẩn, kết quả học tập của người dự tuyển tại Phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

b.2. Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành được thực hiện như quy định tại khoản 4 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ, cụ thể:

- Hình thức thi: Thi viết (tự luận).
- Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp của người dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển.

Nội dung thi môn nghiệp vụ chuyên ngành phải căn cứ vào nhiệm vụ, tiêu chuẩn về năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của chức danh nghề nghiệp viên chức và phải phù hợp với yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển. Trong cùng một kỳ thi tuyển, nếu có các vị trí việc làm yêu cầu chuyên môn, nghiệp vụ khác nhau thì Hội đồng tuyển dụng viên chức phải tổ chức xây dựng các đề thi môn nghiệp vụ chuyên ngành khác nhau tương ứng với yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển. Các công việc liên quan đến việc ra đề thi phải thực hiện bảo mật theo quy định của pháp luật.

- Thời gian thi: Thi viết 180 phút (không kể thời gian chép đề).
- Thang điểm: 100 điểm.

b.3. Thời gian: Dự kiến trong tháng 01/2025.

2.2. Cách xác định người trúng tuyển

a. Người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

- Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.
- Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên quy định tại Điều 6, Nghị định 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020; Khoản 2, Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 01/12/2023 (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

b. Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm tính theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 10, Nghị định 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020, bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì người trúng tuyển là người đạt kết quả thi phần thi kiến thức chung tại vòng 1 cao hơn (nếu có);

Trường hợp vẫn không xác định được thì Trường Ban Quản lý Di tích và Rừng Quốc gia Yên Tử thành phố quyết định người trúng tuyển.

c. Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ xét tuyển lần sau.

VI. QUY TRÌNH, THỦ TỤC TUYỂN DỤNG

1. Thông báo nhu cầu tuyển dụng viên chức

Thông báo về chỉ tiêu, vị trí việc làm cần tuyển, điều kiện, tiêu chuẩn, thời hạn, địa điểm tiếp nhận hồ sơ dự tuyển; hình thức, nội dung thời gian, địa điểm tổ chức xét công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng (Cổng thông tin điện tử Thành phố, Đài phát thanh truyền hình thành phố...), niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của Ủy ban nhân dân Thành phố, Phòng Nội vụ Thành phố và Ban Quản lý Di tích và Rừng Quốc gia Yên Tử thành phố.

2. Tiếp nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển

2.1. Hồ sơ đăng ký dự tuyển gồm:

- Phiếu đăng ký dự tuyển viên chức (Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ).
- Bản chụp văn bằng chuyên môn, bảng điểm theo yêu cầu của vị trí dự tuyển. Trường hợp có văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được công chứng dịch thuật sang tiếng Việt và được Bộ Giáo dục và Đào tạo công nhận văn bằng; Giấy chứng nhận đạt thành tích theo quy định Nghị định số 140/2017/NĐ-CP của Chính phủ đối với thí sinh diện nguồn nhân lực chất lượng cao.
- Giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên do cơ quan có thẩm quyền chứng thực (nếu có);

- Bản chụp chứng chỉ khác theo yêu cầu của vị trí dự tuyển.

2.2. Thời gian tiếp nhận hồ sơ: Trong thời hạn 30 ngày (trong giờ hành chính), kể từ ngày đăng tải thông báo tuyển dụng viên chức công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng.

2.3. Địa điểm tiếp nhận hồ sơ: Ban Quản lý Di tích và Rừng Quốc gia Yên Tử thành phố Uông Bí (Tiểu khu Dốc đỏ 1, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh).

Mỗi thí sinh đăng ký dự tuyển phải nộp 02 bộ hồ sơ tại Ban Quản lý Di tích và Rừng Quốc gia Yên Tử thành phố Uông Bí (Hồ sơ nộp không trả lại).

3. Thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức

Trường ban Quản lý Di tích và Rừng Quốc gia Yên Tử thành phố quyết định thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức vào làm việc tại Ban Quản lý Di tích và Rừng Quốc gia Yên Tử thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố năm 2024 theo quy định. Dự kiến thành phần Hội đồng tuyển dụng gồm 07 thành viên có tên sau:

- Chủ tịch Hội đồng: Trưởng ban Quản lý Di tích và Rừng Quốc gia Yên Tử Thành phố.

- Phó Chủ tịch Hội đồng: Phó Trưởng ban Quản lý Di tích và Rừng Quốc gia Yên Tử Thành phố.

- Các Ủy viên:

+ Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính.

+ Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính.

+ Trưởng phòng Quản lý bảo vệ Rừng

+ Trưởng phòng Nghiệp vụ tuyên truyền.

+ Mời Chuyên viên tham mưu về tổ chức cán bộ của Phòng Nội vụ Thành phố - Ủy viên kiêm Thư ký Hội đồng.

4. Thông báo danh sách người đủ điều kiện dự tuyển

Hội đồng Tuyển dụng viên chức thành lập Ban Kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển; Báo cáo Trưởng ban Quản lý Di tích và Rừng Quốc gia Yên Tử thành phố quyết định phê duyệt danh sách thí sinh đủ điều kiện trên cơ sở kết quả kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển. Thông báo danh sách và triệu tập thí sinh đủ điều kiện, tiêu chuẩn dự tuyển trên Cổng thông tin điện tử Thành phố và niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân Thành phố, Phòng Nội vụ Thành phố và Ban Quản lý Di tích và Rừng Quốc gia Yên Tử thành phố.

Trường hợp người dự tuyển không đáp ứng điều kiện, tiêu chuẩn dự tuyển thì chậm nhất 05 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển, Hội đồng tuyển dụng có trách nhiệm gửi thông báo bằng văn bản tới người đăng ký dự tuyển được biết theo địa chỉ mà người dự tuyển đã đăng ký.

5. Tổ chức tuyển dụng

- Tổ chức xét tuyển đối với các trường hợp sinh viên tốt nghiệp xuất sắc theo quy định tại Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05/12/2017 của Chính phủ về chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ.

- Tổ chức xét tuyển viên chức theo quy định tại Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ và Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ.

- Thời gian: **Dự kiến trong tháng 01/2024.**

- Địa điểm: Ban Quản lý Di tích và Rừng Quốc gia Yên Tử thành phố Uông Bí.

6. Thông báo kết quả tuyển dụng

Trưởng ban Quản lý Di tích và Rừng Quốc gia Yên Tử thành phố ban hành quyết định công nhận kết quả xét tuyển; kết quả trúng tuyển. Hội đồng tuyển dụng viên chức của Ban Quản lý Di tích và Rừng Quốc gia Yên Tử thành phố đăng tải kết quả trên Cổng thông tin điện tử Thành phố, niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân

Thành phố, Phòng Nội vụ Thành phố, Ban Quản lý Di tích và Rừng Quốc gia Yên Tử và gửi thông báo kết quả bằng văn bản đến người dự tuyển. Tiếp nhận đơn phúc khảo và tổ chức chấm phúc khảo (nếu có) theo quy định.

7. Tuyển dụng, ký kết hợp đồng làm việc và phân công công tác đối với viên chức

- Sau khi có kết quả trúng tuyển, Hội đồng tuyển dụng viên chức Ban Quản lý Di tích và Rừng Quốc gia Yên Tử tham mưu cho Ủy ban nhân dân Thành phố hoàn thiện hồ sơ gửi Sở Nội vụ tỉnh Quảng Ninh đề nghị thẩm định xếp lương.

- Trưởng ban Quản lý Di tích và Rừng Quốc gia Yên Tử thành phố ban hành Quyết định tuyển dụng viên chức theo quy định (sau khi có ý kiến của Sở Nội vụ).

- Trưởng ban Quản lý Di tích và Rừng Quốc gia Yên Tử thành phố ký kết hợp đồng làm việc, phân công, bố trí nhiệm vụ cho viên chức đúng theo vị trí việc làm đã tuyển dụng; cử người hướng dẫn viên chức trong thời gian tập sự (nếu có) và thực hiện các chế độ chính sách đối với viên chức được tuyển dụng theo quy định.

VII. LỆ PHÍ THI TUYỂN

Thí sinh đủ điều kiện dự thi nộp lệ phí dự thi theo quy định tại Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch, thăng hạng công chức, viên chức.

- Phí tuyển dụng: tạm thu 500.000 đồng/1 thí sinh/1 lần (nếu dưới 100 thí sinh dự tuyển).

- Hình thức nộp: Tiền mặt.

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trưởng ban Quản lý Di tích và Rừng Quốc gia Yên Tử

- Xác định vị trí việc làm cần tuyển gắn với yêu cầu về điều kiện, tiêu chuẩn chuyên môn nghiệp vụ, đảm bảo phù hợp với chức năng nhiệm vụ của đơn vị.

- Niêm yết thông tin tuyển dụng tại trụ sở làm việc của Đơn vị

- Hướng dẫn thí sinh trúng tuyển hoàn thiện hồ sơ, đối chiếu xác minh văn bằng chứng chỉ gốc của thí sinh trúng tuyển; Bố trí, phân công công tác, ký kết hợp đồng làm việc đối với viên chức được tuyển dụng đúng vị trí việc làm đã đăng ký tuyển dụng và thực hiện chế độ chính sách đảm bảo đúng quy định.

2. Phòng Tổ chức - Hành chính

- Là bộ phận Thường trực của Hội đồng tuyển dụng viên chức vào làm việc tại Ban Quản lý Di tích và Rừng Quốc gia Yên Tử thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố năm 2024; Chủ trì, phối hợp với các bộ phận, cơ quan, đơn vị có liên quan

tham mưu triển khai, thực hiện Kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2024 đảm bảo đúng các quy định hiện hành và Hướng dẫn của Phòng Nội vụ.

- Thông báo nhu cầu tuyển dụng viên chức vào làm việc tại Ban Quản lý Di tích và Rừng Quốc gia Yên Tử thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố năm 2024.

- Tham mưu, báo cáo Trưởng ban Quản lý Di tích và Rừng Quốc gia Yên Tử thành phố quyết định thành lập Hội đồng tuyển dụng viên chức vào làm việc tại Ban Quản lý Di tích và Rừng Quốc gia Yên Tử thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố năm 2024.

3. Phòng Kế hoạch - Tài chính

- Xây dựng phương án, bố trí kinh phí để thực hiện Kế hoạch tuyển dụng viên chức vào làm việc tại Ban Quản lý Di tích và Rừng Quốc gia Yên Tử thành phố Uông Bí năm 2024.

- Phối hợp với Phòng Tổ chức - Hành chính trong việc tổ chức thực hiện việc tuyển dụng viên chức đảm bảo theo yêu cầu, tiến độ theo Kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2024 của Ban Quản lý Di tích và Rừng Quốc gia Yên Tử thành phố.

4. Các phòng chuyên môn thuộc Ban Quản lý Di tích và Rừng Quốc gia Yên Tử

- Phối hợp với Phòng Tổ chức - Hành chính trong việc tổ chức thực hiện việc tuyển dụng viên chức đảm bảo theo yêu cầu, tiến độ theo Kế hoạch tuyển dụng viên chức năm 2024 của Ban Quản lý Di tích và Rừng Quốc gia Yên Tử thành phố.

- Phối hợp chuẩn bị tài liệu liên quan đến lĩnh vực chuyên môn nghiệp vụ chuyên ngành theo yêu cầu của Hội đồng tuyển dụng để xây dựng tài liệu ôn tập cho thí sinh.


- Phối hợp xây dựng đề thi, đáp án, đảm bảo số lượng, chất lượng theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch tuyển dụng viên chức vào làm việc tại Ban Quản lý Di tích và Rừng Quốc gia Yên Tử thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố năm 2024.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (xin ý kiến);
- TT.Thành ủy (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND Thành phố;
- Trung tâm TTVH TP (đưa tin);
- Các phòng chuyên môn BQLDT;
- Lưu: VT.

TRƯỞNG BAN



[Handwritten signature]

Lê Tiến Dũng

**BIỂU TỔNG HỢP NHU CẦU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC
VÀO LÀM VIỆC TẠI BAN QUẢN LÝ DI TÍCH VÀ RỪNG QUỐC GIA YÊN TỬ THÀNH PHỐ UÔNG BÍ**

Biểu số 01

(Kèm theo Kế hoạch số 08/KH-DTYT ngày 25/11/2024 của Ban Quản lý Di tích và Rừng Quốc gia Yên Tử)



| STT | Phòng, ban, đơn vị | Số lượng người làm việc (chỉ tiêu biên chế viên chức) được phê duyệt | Số lượng người làm việc có mặt tính đến 25/11/2024 | | | Số lượng người làm việc (chỉ tiêu biên chế viên chức) chưa tuyển dụng | Nhu cầu tuyển dụng viên chức | | | Ghi chú |
|-----|--------------------|--|--|--------------|-----------|---|------------------------------|---|-----------------------------------|---------|
| | | | Tổng số | Số viên chức | Số HĐLĐ | | Tổng số | Tuyển dụng viên chức nguồn nhân lực CLC theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP (nếu có) | Tuyển dụng viên chức thông thường | |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | (7)=(3)-(5) | 8 | 9 | 10 | 11 |
| | Tổng cộng | 75 | 60 | 38 | 22 | 37 | 16 | 1 | 15 | |

**BIỂU TỔNG HỢP VỊ TRÍ VIỆC LÀM CÁN TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC
VÀO LÀM VIỆC TẠI BAN QUẢN LÝ DI TÍCH VÀ RỪNG QUỐC GIA YÊN TỬ THÀNH PHỐ UÔNG BÍ**

Biểu số 02

(Kèm theo Kế hoạch số 08/KH-DTTYT ngày 25/11/2024 của Ban Quản lý Di tích và Rừng Quốc gia Yên Tử)

| STT | Phòng, ban, đơn vị | Vị trí việc làm cán tuyển dụng viên chức | | | | | | | | | | Lĩnh vực dự thi | Ghi chú | |
|-----|---|--|---|---|---------------------------------------|----------------------------------|---|--|----------------------|---|---|-------------------------|---------|--|
| | | Chi tiêu tuyển dụng | Mô tả vị trí việc làm | Tên chức danh nghề nghiệp viên chức | Mã số chức danh nghề nghiệp viên chức | Yêu cầu về chuyên môn, nghiệp vụ | | | Yêu cầu về Ngoại ngữ | | Yêu cầu về Tin học | | | |
| | | | | | | Trình độ | Ngành/ Chuyên ngành | Khác | Tiếng | Trình độ | Trình độ | | | |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 | |
| I | Tuyển dụng viên chức nguồn nhân lực chất lượng cao theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP | 1 | | | | | | | | | | | | |
| 1 | Phòng Nghiệp vụ tuyên truyền | 1 | Tuyên truyền viên văn hóa (Tuyên truyền về lịch sử dân tộc, tôn giáo) | Tuyên truyền viên văn hóa | V.10.10.35 | Đại học trở lên | Văn hóa học; Quản lý văn hóa; Tôn giáo học | Đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại Điều 2 Nghị định số 140/2017/NĐ-CP | Anh | Có kỹ năng sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam | Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản | Tuyên truyền | | |
| II | Tuyển dụng viên chức thông thường | 15 | | | | | | | | | | | | |
| 1 | Phòng Quản lý Bảo vệ rừng | 1 | Quản lý bảo vệ rừng hạng III | Quản lý bảo vệ rừng viên (Hạng III) | V.03.10.29 | Đại học trở lên | Quản lý tài nguyên rừng; Quản lý Tài nguyên và Môi trường | | Anh | Có kỹ năng sử dụng được ngoại ngữ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam | Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản | Quản lý tài nguyên rừng | | |
| | | 8 | Quản lý bảo vệ rừng hạng IV | Kỹ thuật viên Quản lý bảo vệ rừng (hạng IV) | V.03.10.30 | Trung cấp trở lên | Lâm nghiệp; Lâm học; Quản lý tài nguyên rừng | | | | Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản | Quản lý tài nguyên rừng | | |

| STT | Phòng, ban, đơn vị | Vị trí việc làm cần tuyển dụng viên chức | | | | | | | | | | Lĩnh vực dự thi | Ghi chú |
|-----|------------------------------|--|---|-------------------------------------|---------------------------------------|----------------------------------|---|------|----------------------|--|---|------------------------|---------|
| | | Chỉ tiêu tuyển dụng | Mô tả vị trí việc làm | Tên chức danh nghề nghiệp viên chức | Mã số chức danh nghề nghiệp viên chức | Yêu cầu về chuyên môn, nghiệp vụ | | | Yêu cầu về Ngoại ngữ | | Yêu cầu về Tin học | | |
| | | | | | | Trình độ | Ngành/ Chuyên ngành | Khác | Tiếng | Trình độ | Trình độ | | |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 |
| 2 | Phòng Nghiệp vụ tuyên truyền | 2 | Tuyên truyền viên văn hóa (Tuyên truyền về lịch sử dân tộc, tôn giáo) | Tuyên truyền viên văn hóa | V.10.10.35 | Đại học trở lên | Văn hóa học; Quản lý văn hóa; Tôn giáo học | | Anh | Sử dụng ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam | Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản | Tuyên truyền | |
| 3 | Phòng Tài chính - Kế hoạch | 1 | Quản lý Dự án đầu tư xây dựng | Hạng III | | Đại học trở lên | Xây dựng dân dụng; Kinh tế xây dựng | | Anh | Sử dụng ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam | Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản | Quản lý Dự án | |
| 4 | Phòng Tổ chức - Hành chính | 1 | Chuyên viên hành chính - văn phòng | Chuyên viên | A1-01.003 | Đại học trở lên | Luật; Hành chính | | Anh | Sử dụng ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam | Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản | Hành chính - văn phòng | |
| | | 1 | Chuyên viên về tổng hợp | Chuyên viên | A1-01.003 | Đại học trở lên | Luật; Kinh tế Quản trị doanh nghiệp | | Anh | Sử dụng ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam | Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản | Hành chính - văn phòng | |
| | | 1 | Công nghệ thông tin | Công nghệ thông tin hạng III | V.11.06.14 | Đại học trở lên | Công nghệ thông tin; Công nghệ kỹ thuật điện tử | | Anh | Sử dụng ngoại ngữ ở trình độ tương đương bậc 2 khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam | | công nghệ thông tin | |

Ghi chú: - Tại cột 10, 11, 12 đơn vị căn cứ quy định tại Thông tư tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp viên chức và Đề án Vị trí việc làm đã được cấp thẩm quyền phê duyệt để xác định yêu cầu về Ngoại ngữ, Tin học;
- Tại cột 13 đơn vị căn cứ yêu cầu vị trí việc làm để xác định lĩnh vực dự thi phù hợp bảo đảm sát với việc thực hiện nhiệm vụ.